TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN THÀNH** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:**63**/2019/QĐST- HNGĐ	Yên Thành, ngày 12 tháng 3 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THÀNH – TỈNH NGHỆ AN

Căn cứ vào các điều 212 và 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải ngày 05 tháng 3 năm 2019 tại trung tâm hòa giải, đối thoại – Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: **104**/2019/TLST- HNGĐ ngày 05 tháng 3 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con chung:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1993

Trú tại: xóm 4, xã H, huyện A, tỉnh N.

2. Anh Phan Trọng N, sinh năm 1989

Trú tại: xóm Đ, xã K, huyện Y, tỉnh N.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H và anh Phan Trọng N đăng ký kết hôn ngày 10/02/2014 trên tinh thần tự nguyện tại UBND xã K, huyện Y, tỉnh N. Sau một thời gian ngắn chung sống hạnh phúc thì vợ chồng nảy sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do tính cách vợ chồng không phù hợp, bất đồng về quan điểm sống, vợ chồng không có tiếng nói chung. Mâu thuẫn ngày càng kéo dài và trở nên trầm trọng. Hai bên xác định không còn tình cảm, không thể tiếp tục chung sống. Thấy

rằng, mâu thuẫn giữa vợ chồng đã trầm trọng, kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, cần chấp nhận sự thuận tình ly hôn giữa các bên.

[2] Về con chung: Chưa có con chung.

[3] Về quan hệ tài sản: Chị Nguyễn Thị H và anh Phan Trọng N thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết, do đó không xem xét.

[4] Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Thị H và anh Phan Trọng N thỏa thuận chị H chịu toàn bộ lệ phí dân sự sơ thẩm. Sự thỏa thuận giữa các bên là hoàn toàn tự nguyện, nên cần chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Chị Nguyễn Thị H và anh Phan Trọng N.
- Về con chung: Chưa có con chung.
- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: chị Nguyễn Thị H phải chịu 300.000 *(Ba trăm ngàn đồng)* lệ phí dân sự sơ thẩm. Được trừ vào số tiền 300.000 *(Ba trăm ngàn đồng)* chị H đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Thành theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0003578 ngày 11/3/2019. Chị H đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Lê Thị Nhung

Nơi nhận:
- *Các đương sự;*
- *VKSND huyện Yên Thành;*
- *UBND xã;*
- *Phòng GĐKT-THAHS TAND tỉnh Nghệ an;*
- *Chi cục THADS huyện Yên Thành*
- *Lưu HS vụ án.*